

Số: 91 /KH-UBND

Hoàng Hoá, ngày 06 tháng 10 năm 2017

KẾ HOẠCH

**Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan
nhà nước huyện Hoàng Hóa năm 2018.**

I. ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG CNTT.

1. Hạ tầng kỹ thuật CNTT:

1.1. Hạ tầng kỹ thuật:

- Đối với cấp huyện: Toàn bộ hệ thống máy tính ở tất cả các phòng chuyên môn, khu nhà một cửa điện tử và các đơn vị trực thuộc đã kết nối hệ thống mạng LAN/WAN. Đường truyền Internet kết nối bằng đường truyền cáp quang tốc độ cao (70MB). Tỷ lệ máy tính đạt: 0,9MT/01CBCC. Phần mềm QLVB & HSCV được sử dụng trên đường truyền mạng truyền số liệu chuyên dùng.

Các thiết bị được trang bị tại bộ phận một cửa điện tử gồm: Máy chủ, UPS máy chủ, máy trạm, UPS máy trạm, máy in thường, máy in phiếu hàng đợi, đầu đọc mã vạch, màn hình cảm ứng tra cứu TTHC, bảng hiệu quây, bảng hiển thị số, máy xếp hàng tự động, Amly, Loa gọi.

- Đối với cấp xã: Đã triển khai ứng dụng “Phần mềm hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa” và phần mềm quản lý Quản lý văn bản và điều hành công việc. Tỷ lệ máy tính đạt: 0,8MT/01CBCC.

1.2. Hiện trạng hạ tầng CNTT tại cấp huyện, cấp xã:

TT	Danh mục thiết bị	Số lượng	Tình trạng hoạt động	Ghi chú
I	Cấp huyện			
1	Máy chủ	01	Đang hoạt động	
2	Máy tính để bàn	50	Đang hoạt động	
3	Máy tính xách tay	25	Đang hoạt động	
4	Máy in	55	Đang hoạt động	
5	Switch	04	Đang hoạt động	
6	Số máy tính nối mạng	60	Bình thường	
II	Cấp xã (43 xã, thị trấn)			
1	Máy tính để bàn	301	Đang hoạt động	
2	Máy tính xách tay	43	Đang hoạt động	
3	Số xã có mạng LAN/WAN	43/43	Đang hoạt động	

2. Nguồn nhân lực:

- Tổng số cán bộ của đơn vị trong biên chế tinh giao là: 88.

- Hiện tại có 01 công chức Quản trị mạng, trình độ: Đại học, chuyên ngành tin học. Đủ năng lực quản lý và vận hành hệ thống mạng của đơn vị. Được biên chế làm việc tại Văn phòng UBND huyện.

- Phòng Văn hoá và Thông tin phân công 01 công chức thực hiện nhiệm vụ tham mưu cho Phòng và UBND huyện thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về CNTT trên địa bàn. Cán bộ công chức UBND huyện làm nhiệm vụ trên các phần mềm ứng dụng CNTT chủ yếu được đào tạo qua các lớp tập huấn ngắn hạn.

- Đối với các xã, thị trấn: Hiện tại chưa bố trí được cán bộ chuyên trách về CNTT ở đơn vị.

3. Tình hình ứng dụng CNTT trong nội bộ đơn vị :

- Các phòng, ngành, đơn vị trực thuộc UBND huyện đẩy mạnh việc triển khai ứng dụng và sử dụng có hiệu quả các phần mềm ứng dụng trong đơn vị. Duy trì việc kết nối, liên thông phần mềm quản lý văn bản giữa UBND huyện với UBND tỉnh và các Sở, ngành trực thuộc UBND tỉnh. 100% UBND 43 xã, thị trấn hiện nay đang sử dụng hộp thư công vụ hoanghoa@thanhhoa.gov.vn để gửi và nhận văn bản với UBND huyện

Hiện tại UBND huyện đang ứng dụng các phần mềm (PM) sau:

- + PM quản lý văn bản và hồ sơ công việc.
- + PM Hỗ trợ giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa.
- + PM Theo dõi nhiệm vụ của UBND tỉnh.
- + PM Chữ ký số chuyên dùng.
- + Hệ thống thư điện tử công vụ.
- + PM kế toán, PM quản lý công sản được ứng dụng tại phòng TC- KH.
- + PM quản lý học sinh và vật chất (EMIS), PM quản lý nhân sự (PMIS), PM phổ cập giáo dục, PM phổ cập giáo dục xoá mù chữ, PM kiểm định chất lượng mầm non được ứng dụng tại phòng GD-ĐT.
- + PM quản lý bảo trợ xã hội, PM quản lý BHYT, PM quản lý người có công, PM quản lý hộ nghèo, PM quản lý chi trả học sinh sinh viên được ứng dụng tại phòng Lao động, thương binh và xã hội.
- + PM báo cáo nhanh, PM nông thôn mới được ứng dụng tại phòng NN&PTNT.
- + PM Autocad, PM Sap, PM Etab, PM dự toán Acid được ứng dụng tại Phòng Kinh tế - Hạ tầng.
- + PM dựng chương trình phát thanh phi tuyến được ứng dụng tại Đài Truyền thanh huyện.
- + PM hệ thống thông tin quản lý DS-KHGD MIS2012H.
- + PM quản lý hộ tịch được ứng dụng tại Phòng Tư pháp.
- Trang thông tin điện tử của huyện (<http://hoanghoa.thanhhoa.gov.vn>) cung cấp thông tin chính thông của đơn vị trên mạng Internet và từng bước nâng cấp các dịch vụ hành chính công phục vụ người dân và doanh nghiệp thông qua Hệ thống phần mềm TDOffice và hệ thống Email công vụ.
- Trung tâm Hành chính công của đơn vị thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2. Hiện tại máy chủ CSDL được thuê tại Trung tâm CNTT thuộc Sở TT&TT.

4. Tình hình ứng dụng CNTT tại các xã, thị trấn:

Hiện tại, UBND 43 xã, thị trấn đã cài đặt và đưa vào ứng dụng các phần mềm trong hoạt động của cơ quan nhà nước cấp xã. Cụ thể:

- Phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TDOffice): Với mỗi xã, thị trấn được đăng ký 01 tài khoản. Mỗi xã, thị trấn được khai báo từ 10 đến 15 tài khoản người dùng có liên quan đến công việc chuyên môn.

- Phần mềm Hỗ trợ giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa: Được cài đặt tại Bộ phận một cửa điện tử của UBND 43 xã, thị trấn. Đang từng bước đi vào hoạt động có hiệu quả.

- Phần mềm theo dõi nhiệm vụ của UBND huyện: Đã được cài đặt và đưa vào sử dụng tại 43 xã, thị trấn.

- Hệ thống thư điện tử công vụ: Đã được đăng ký và khai báo hộp thư điện tử công vụ với tên miền “hoang... hoanghoa@thanhhoa.gov.vn”. Đến nay 100% các xã, thị trấn đã sử dụng hiệu quả hộp thư điện tử công vụ để trao đổi văn bản.

- Phần mềm chữ ký số và thiết bị ký số chuyên dùng: Đã được cài đặt và đưa vào sử dụng tại 43 xã, thị trấn.

5. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp:

- Trang thông tin điện tử của huyện (<http://hoanghoa.thanhhoa.gov.vn>) cung cấp thông tin chính thống của đơn vị trên mạng Internet và từng bước nâng cấp các dịch vụ hành chính công phục vụ người dân và doanh nghiệp thông qua Hệ thống phần mềm TDOffice và hệ thống Email công vụ.

- Phát triển mở rộng các dịch vụ công trực tuyến đến với người dân và doanh nghiệp, đăng tải các thủ tục hành chính lên trang thông tin của huyện giúp người dân và doanh nghiệp tìm hiểu và khai thác thông tin được dễ dàng, nhanh chóng.

- Phần mềm giải quyết thủ tục hành chính công theo cơ chế “Một cửa” hoạt động ngày một hiệu quả, dịch vụ tra cứu thủ tục hành chính trên Trang TTĐT, các thủ tục hành chính được giải quyết theo cơ chế “một cửa” đã đáp ứng được nhu cầu của tổ chức, công dân.

- Trung tâm Hành chính công của đơn vị thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 đã đáp ứng được yêu cầu của cải cách thủ tục hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp, các cá nhân và tổ chức đóng trên địa bàn huyện. Góp phần không nhỏ trong công tác chỉ đạo và điều hành của cấp ủy, chính quyền huyện.

II. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH.

1. Căn cứ lập kế hoạch:

- Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của các CQNN;

- Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

- Quyết định số 99/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực an toàn, an ninh thông tin đến năm 2020;

- Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước;

- Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ, về ban hành quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của CQNN giai đoạn 2016-2020;

- Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 23/01/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh, về việc phê duyệt lộ trình cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến của các cơ quan quản lý nhà nước năm 2015, định hướng đến năm 2020;

- Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 30/7/2015 của UBND tỉnh, về thực hiện Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ, ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về “Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế”;

- Chỉ thị số 22/CT-UBND ngày 19/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh, về việc tăng cường đảm bảo an ninh và an toàn thông tin mạng trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 15/2/2016 của UBND tỉnh Thanh Hoá về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2016-2020;

- Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 30/3/2016 của UBND tỉnh Thanh Hoá về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hoá năm 2016;

- Kế hoạch số 1627/KH-UBND ngày 10/11/2015 của UBND huyện về Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2015 – 2020;

- Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 19/02/2016 của UBND huyện về thực hiện Kế hoạch hành động số 01/KH-UBND ngày 04/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

2. Mục tiêu ứng dụng CNTT trong hoạt động của đơn vị:

2.1. Mục tiêu tổng quát:

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và ứng dụng hiệu quả hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính, tăng tốc độ xử lý công việc, cung cấp đầy đủ thông tin, dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Ứng dụng CNTT để đổi mới phương thức quản lý tài nguyên thông tin trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện. Từng bước tích hợp các hệ thống thông tin, tiếp tục xây dựng và mở rộng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành chung của các cơ quan nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện và của cả tỉnh

- Tạo môi trường làm việc điện tử (*quản lý điều hành, xử lý tác nghiệp*) trong từng cơ quan, đơn vị tiến tới liên thông giữa các cơ quan QLNN các cấp. Thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính theo hướng hiện đại hóa làm tiền đề hình thành nền hành chính điện tử cấp huyện trong thời gian tới. Tạo thói quen làm việc của cán bộ công chức trên môi trường mạng và hệ thống thông tin trợ giúp, từng bước thay thế văn bản giấy.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

- Đạt tỷ lệ 0,9MT/1 cán bộ công chức chuyên môn cấp huyện có máy tính để làm việc. 90% văn bản trình UBND tỉnh và 75 % văn bản được trao đổi giữa các phòng, ban, ngành, UBND cấp xã (trừ văn bản mật) dưới dạng điện tử (bao gồm cả các văn bản gửi song song cùng văn bản giấy).

- Nâng cấp và hoàn thiện Cổng thông tin điện tử huyện để cung cấp các dịch vụ hành chính công mức độ 3. Cổng thông tin điện tử huyện cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

- 43 xã, thị trấn xây dựng Trang thông tin điện tử riêng hoặc Trang thông tin điện tử thành phần của từng xã, thị trấn trên Trang thông tin điện tử của huyện thuộc Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Triển khai tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT cho 75% cán bộ công chức cấp xã, thị trấn. Nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ quản trị mạng của huyện về an toàn, an ninh thông tin.

3. Nội dung kế hoạch.

3.1. Phát triển hạ tầng kỹ thuật:

- Xây dựng và đầu tư, nâng cấp hệ thống trang thiết bị (máy tính, máy in, máy scan...), hệ thống mạng LAN sử dụng đường trục cáp quang đáp ứng tin học hóa trong hoạt động chỉ đạo điều hành của lãnh đạo huyện; giữa các Phòng, Ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND huyện; phục vụ hiệu quả công tác chuyên môn và trao đổi thông tin trên môi trường mạng của cán bộ, công chức, viên chức. Đảm bảo tỷ lệ máy tính ít nhất đạt bình quân 0,9 máy/01 cán bộ công chức.

- Đầu tư nâng cấp Hệ thống phần mềm điện tử dùng chung tại Trung tâm Hành chính công và kết nối tất cả các phòng, ban, cơ quan, đơn vị với các phân hệ chức năng khoa học, rõ ràng, tiện lợi, có tính tự động, tính mở cao; tích hợp chữ ký số, có đủ điều kiện để thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Mở rộng hệ thống mạng tin học diện rộng của huyện đến UBND cấp xã nhằm phục vụ cải cách hành chính và cung cấp dịch vụ hành chính công.

- Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả các phần mềm ứng dụng phục vụ sự chỉ đạo, điều hành và quản lý của các cơ quan Nhà nước, bao gồm các nội dung chủ yếu như:

+ Hệ thống thư điện tử.

+ Hệ thống thông tin điều hành và quản lý văn bản đi - đến.

+ Phần mềm bảo mật và an toàn thông tin mạng.

+ Phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, đảm bảo các yêu cầu chức năng về: Quản lý toàn bộ hoạt động của Trung tâm Hành chính công, cho phép cán bộ, công chức trong cơ quan cập nhật tiến độ, kết quả giải quyết TTHC, đảm bảo công khai, minh bạch trên môi trường mạng.

- Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý nhà nước cấp huyện, cấp xã và các hoạt động nghiệp vụ phù hợp với từng cơ quan, đơn vị. Trang bị phần mềm bản quyền thiết yếu như: Hệ điều hành, phần mềm diệt vi rút, phần mềm ngăn chặn đảm bảo an toàn thông tin và các phần mềm quản lý khác.

3.2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan:

- Nâng cấp hệ thống thư điện tử hiện có đảm bảo việc sử dụng thư điện tử trong trao đổi công việc, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, tác nghiệp của UBND huyện và các đơn vị trực thuộc. Triển khai hệ thống quản lý văn bản, hồ sơ công việc và hệ thống một cửa điện tử đến cấp xã.

- Duy trì hoạt động Cổng Thông tin điện tử của huyện; hoàn thiện hệ thống dữ liệu chuyên ngành đã kết nối với Cổng Thông tin điện tử của tỉnh; xây dựng các hệ

thống thông tin chuyên ngành thuộc các lĩnh vực kinh tế - văn hóa – xã hội phục vụ công tác quản lý, thống kê, tra cứu thông tin của người dân và doanh nghiệp.

- Số hóa, bổ sung, cập nhật các cơ sở dữ liệu chuyên ngành trên cơ sở một số hệ thống đã có. Triển khai thực hiện ứng dụng chữ ký số theo lộ trình thực hiện đã đăng ký với Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa.

- Đầu tư mới hệ thống Camera, màn hình, máy chiếu, micro, đường truyền cáp quang và các thiết bị hỗ trợ khác lắp đặt tại phòng họp UBND huyện để thực hiện công tác tổ chức hội nghị trực tuyến với UBND tỉnh và các Sở, ban ngành cấp trên.

- Đầu tư, nâng cấp hệ thống trang thiết bị điện tử và phần mềm điện tử tại Trung tâm Hành chính công huyện, bao gồm: Hệ thống máy chủ, máy trạm, máy quét mã vạch, bảng điện tử hiển thị quây, hệ thống máy in, máy quét văn bản, kiốt tra cứu thông tin, màn hình hiển thị thông tin, Camera giám sát, hệ thống xếp hàng tự động. Cài đặt các phần mềm chức năng phục vụ điều hành tác nghiệp và các hoạt động chuyên môn của Trung tâm.

3.3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp:

- Nâng cấp, mở rộng Cổng Thông tin điện tử của huyện đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến và tương tác thông tin giữa huyện với người dân và doanh nghiệp.

- Hàng năm, căn cứ danh mục các dịch vụ hành chính công mà huyện cung cấp tới người dân và doanh nghiệp để lựa chọn triển khai cung cấp dịch vụ trực tuyến mức độ 2, 3, ưu tiên các dịch vụ có nhu cầu cấp bách.

- Đảm bảo khả năng kết nối giữa các hệ thống thông tin tại Trung tâm Hành chính công với Cổng Thông tin điện tử của huyện và các Trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý nhà nước; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục hành chính; bảo đảm tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình giải quyết các thủ tục hành chính.

- Hoàn thành 100% Bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện được tra cứu trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

- Tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về CNTT trong xã hội, bảo đảm CNTT là một trong các nội trọng tâm, thường xuyên trong các chương trình truyền thông của các cơ quan, đơn vị.

3.4. Phát triển nguồn nhân lực CNTT:

- Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ CNTT:

- + Đối với cấp huyện: củng cố và ổn định hoạt động của Tổ CNTT (Trực thuộc Văn phòng UBND huyện). Bố trí 01 cán bộ có chuyên môn về CNTT bổ sung về Phòng Văn hóa và Thông tin huyện.

- + Đối với các xã, thị trấn và các cơ quan đơn vị có ít nhất 01 cán bộ bán chuyên trách về CNTT để quản lý, khai thác và vận hành hệ thống.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho cán bộ phụ trách CNTT về xây dựng, phát triển và quản trị cơ sở dữ liệu chuyên ngành, quản trị Cổng Thông tin điện tử, ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính. Tập huấn nâng cao nghiệp vụ cung cấp dịch vụ hành chính công qua Cổng Thông tin điện tử của huyện đối với cán bộ, công chức trong cơ quan UBND huyện và cán bộ phụ trách về CNTT của các xã, thị trấn và các đơn vị trực thuộc.

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ chuyên trách về CNTT của huyện và các xã, thị trấn đáp ứng theo các quy định về chuẩn kỹ năng, tính chuyên nghiệp nhằm bảo đảm an toàn, an ninh và bảo mật hệ thống thông tin, mạng máy tính trên địa bàn huyện.

4. Giải pháp.

4.1. Giải pháp tài chính:

- Bảo đảm nguồn kinh phí cho ứng dụng CNTT trong kế hoạch ngân sách hàng năm của tỉnh, địa phương. Bổ sung ngân sách địa phương cho hoạt động ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin.

- Tăng cường vận động các nguồn hỗ trợ, tài trợ từ các tổ chức, cá nhân cho đầu tư và ứng dụng CNTT.

- Sử dụng hình thức thuê dịch vụ CNTT.

4.2. Giải pháp triển khai:

- Có hướng dẫn chung trên quy mô toàn huyện về việc xây dựng các chương trình, kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Lựa chọn triển khai điểm mô hình ứng dụng CNTT điển hình ở UBND cấp xã, phổ biến triển khai nhân rộng.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước và các doanh nghiệp để thực hiện tốt việc triển khai các hệ thống thông tin và các dịch vụ hành chính công.

4.3. Giải pháp tổ chức:

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo công nghệ thông tin ở các cấp, các ngành. Người đứng đầu các cơ quan phải chủ động, có quyết tâm chính trị cao, theo sát và ủng hộ quá trình ứng dụng CNTT vào cơ quan.

- Kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Chương trình cải cách hành chính công để việc ứng dụng CNTT thực sự thúc đẩy cải cách hành chính và tăng hiệu quả của ứng dụng CNTT.

- Kiện toàn và phát huy vai trò bộ máy quản lý nhà nước về an toàn thông tin, có Lãnh đạo chuyên trách về an toàn thông tin, chú trọng công tác xây dựng và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ chuyên trách về đảm bảo an toàn thông tin, phòng chống tấn công mạng, giám sát, cảnh báo, ứng cứu tại đơn vị.

4.4. Giải pháp bảo đảm an toàn thông tin:

- Đẩy mạnh việc tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, công chức về công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin mạng; quán triệt, thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh đối với công tác an ninh, an toàn thông tin mạng trong cơ quan.

- Chủ động triển khai các phương án phòng ngừa; thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác an ninh, an toàn thông tin mạng đối với hệ thống thông tin của cơ quan để phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố về an ninh, an toàn thông tin mạng.

- Đẩy mạnh sử dụng chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử.

4.5. các giải pháp khác:

- Kết hợp chặt chẽ việc triển khai ứng dụng CNTT với cải cách hành chính và các nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường kinh doanh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của CNTT trong sự nghiệp phát triển KT-XH, và kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ lãnh đạo, CBCCVC, người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường đào tạo kỹ năng về ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức.
- Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức chuyên trách hoặc kiêm nhiệm CNTT.

- Xây dựng quy định về thi đua khen thưởng: Kết quả triển khai ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước là một trong những tiêu chí xét thi đua hàng năm.

5. Kinh phí thực hiện:

Khái toán kinh phí đầu tư cho các hạng mục theo bảng sau:

TT	Tên hạng mục	Nội dung đầu tư	Số lượng	Số tiền (1000đồng)	Ghi chú
1	Máy chủ	Mua mới	1	55.000	Trang bị cho Trung tâm Hành chính công.
2	Máy tính để bàn	Mua mới	18 bộ	216.000	Trang bị cho các phòng chuyên môn, TT Hành chính công
3	Máy quét mã vạch	Mua mới	1	6.930	Trang bị TT Hành chính công
4	Camera, màn hình, máy chiếu, máy tính (đã cài PM trực tuyến), micro, đường truyền cáp quang và các thiết bị hỗ trợ.	Mua mới	1 bộ	225.000	Trang bị cho phòng họp trực tuyến UBND huyện
5	Máy in phiếu hàng đợi	Mua mới	1	2.420	Trang bị TT Hành chính công
6	Máy in	Mua mới	12	60.000	Trang bị cho các phòng, ban chuyên môn
7	PM ứng dụng: bảo mật thông tin mạng, diệt vi rút.	Mua mới		5.000	Trang bị cho bộ phận Quản trị mạng
8	Rack (tủ kỹ thuật)	Mua mới	1	5.000	Trang bị cho bộ phận Quản trị mạng
9	Bảng điện tử 12 quầy giao dịch	Mua mới	6	16.470	Trang bị cho TT Hành chính công
10	Bảng điện tử hiển thị	Mua mới	1	5.500	Trang bị TT Hành

	số thứ tự gọi giao dịch (12 quây)				chính công
11	Màn hình hiển thị kết quả và theo dõi quá trình giải quyết hồ sơ.	Mua mới	1	9.900	Trang bị cho TT Hành chính công
12	Màn hình tra cứu dành cho công dân.	Mua mới	1	9.900	Trang bị cho TT Hành chính công
13	Camera giám sát	Mua mới	2	10.500	Trang bị cho TT Hành chính công
14	Điện thoại bàn	Mua mới	1	275	Trang bị cho TT Hành chính công
15	Hệ thống thiết bị gọi 12 quây (Lĩnh vực).	Mua mới	1	2.860	Trang bị cho TT Hành chính công
16	Lưu điện máy chủ	Mua mới	1	13.200	Trang bị cho TT Hành chính công
17	Các thiết bị mạng khác	Mua mới		13.000	Trang bị cho bộ phận Quản trị mạng
Cộng tổng				656.955	

Tổng kinh phí: 656.955.000 đồng.

Trong đó: - Đề nghị ngân sách tỉnh hỗ trợ: 450.000.000đ

- Trích từ ngân sách huyện: 206.955.000đ.

6. Tổ chức thực hiện.

6.1. Văn phòng HĐND và UBND huyện:

- Chủ trì phối hợp với Phòng Văn hoá và Thông tin tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Tham mưu cho UBND huyện thực hiện công tác tổ chức hội nghị trực tuyến với UBND tỉnh và các Sở, ban ngành cấp trên.

- Chịu trách nhiệm bảo mật và an toàn thông tin mạng; quản lý, vận hành và đảm bảo hoạt động ổn định hạ tầng CNTT của Cơ quan UBND huyện. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch kết nối Cổng thông tin điện tử của huyện với Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh. Triển khai thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo mô hình một cửa điện tử liên thông chiều ngang và chiều dọc.

- Thực hiện nâng cấp mức độ cung cấp dịch vụ hành chính công lên mức độ 3.

- Phối hợp với Phòng Văn hoá và Thông tin Xây dựng dự toán kinh phí đầu tư trình UBND huyện phê duyệt và thực hiện quản lý đầu tư.

6.2. Phòng Văn hoá và Thông tin:

- Kiểm tra và đôn đốc các đơn vị có liên quan thực hiện nội dung Kế hoạch. Tổng hợp báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu cho UBND huyện trong việc bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ứng dụng CNTT.

6.3. Phòng Tài chính – Kế hoạch:

- Tham mưu đảm bảo nguồn kinh phí cho hoạt động ứng dụng CNTT theo nội dung của kế hoạch.

- Cân đối ngân sách, đề xuất định mức đầu tư hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng CNTT trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện thực hiện thuê dịch vụ CNTT theo quy định của nhà nước.

6.4. Phòng Nội vụ:

- Phối hợp với Phòng VHTT tham mưu cho UBND huyện trong việc bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ứng dụng CNTT.

- Chủ trì hướng dẫn UBND các xã, thị trấn và các đơn vị trực thuộc bố trí 01 cán bộ bán chuyên trách về CNTT để đảm bảo hoạt động ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

6.5. UBND 43 xã, thị trấn: Phân công 01 cán bộ công chức có nghiệp vụ về CNTT để khai thác, quản lý và sử dụng tốt các phần mềm ứng dụng và hạ tầng kỹ thuật CNTT của đơn vị.

- Triển khai xây dựng Trang thông tin điện tử của đơn vị kết nối liên thông với Trang thông tin điện tử của huyện và Cổng Thông tin điện tử của tỉnh.

- Cân đối nguồn ngân sách địa phương để đầu tư, nâng cấp hạ tầng CNTT của đơn vị đảm bảo cho hoạt động ứng dụng CNTT của đơn vị theo đúng nội dung của kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước huyện Hoằng Hoá năm 2018.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT (B/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Phòng CM UBND huyện;
- UBND 43 xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VHTT

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đoàn Thị Hải